

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Nêu được tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Đạt
	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không phù hợp với gói thầu	Không đạt
2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Nêu được mục đích công việc phù hợp với tính chất công việc của gói thầu, có sự am hiểu về gói thầu	Đạt
	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không phù hợp với gói thầu	Không đạt
3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Có kế hoạch, giải pháp, biện pháp khả thi, phù hợp với tính chất của gói thầu	Đạt
	Không có hoặc có kế hoạch, giải pháp, biện pháp tổ chức nhưng sơ sài, không phù hợp	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	Có hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng và phương pháp thực hiện hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng và phương pháp thực hiện nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		

Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Có thuyết minh hợp lý và khả thi	Đạt
	Không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý	Không đạt
6. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		
Bảng tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT là 180 ngày	Có Bảng tiến độ hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Bảng tiến độ hoặc có Bảng tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
7. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.		
7.1. Vệ sinh môi trường Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
7.2. An toàn lao động Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
7.3. Phòng cháy, chữa cháy Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
8.1 Thông tin uy tín của Nhà thầu về việc tham dự thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Nhà thầu kèm theo E-HSĐT bản cam kết. Nhà thầu cam kết một cách trung thực, trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực	Nhà thầu không vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 hoặc có nhưng nhà thầu thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 4/8/2025	Đạt
	Nhà thầu vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 nhưng không thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định	Không đạt

<p>thì được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại. Đối với nhà thầu liên danh: Từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu.</p>	<p>tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.</p>	
<p>8.2 Thông tin uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng của Nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 (Trừ khoản 1 Điều 20) của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025, kể từ ngày 1/1/2023 đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết. Nhà thầu cam kết một cách trung thực, trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại.</p>	<p>Nhà thầu không có hợp đồng vi phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu có hợp đồng vi phạm tiến độ, chất lượng do lỗi của Nhà thầu.</p>	Không đạt
Kết luận		ĐẠT/KHÔNG ĐẠT

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Không.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Không.